

TÒA ÁN NHÂN D
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2023/HS-ST

Ngày: 30/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thành

Các Hội thẩm nhân D: Ông Trần Đức Thảo

Ông Lăng Văn Thủy

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuân - Thư ký Tòa án nhân D huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện B, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân D huyện B, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/HSST ngày 02 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 16/3/2023 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Chu D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 3 năm 1988 tại tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; D tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Chu Ch và bà Lý Thị H; có vợ là Hoàng Thị H, có 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1987. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ ngày 15/11/2022, Tổ công tác Công an huyện B làm nhiệm vụ tại thôn T, xã T, huyện B, phát hiện Nguyễn Chu D, trú tại thôn N, xã V, huyện B đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 97B1 - 617.15 có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình dừng xe kiểm tra, D tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu

trắng bên trong có chứa chất màu trắng. Tiến hành thử phản ứng nhanh phát hiện chất ma túy, kết quả thử phản ứng trùng với đặc trưng phản ứng của chất ma túy Heroine. Sau khi thử phản ứng, số chất màu trắng có trong 01 gói nhỏ trên được gói lại và niêm phong trong phong bì ký hiệu “D”.

Ngày 15/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện B tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Chu D, quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiến hành cân số chất màu trắng có trong 01 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Chu D, có khối lượng 0,150g. Sau khi cân, toàn bộ số chất màu trắng trên được gói trong mảnh giấy màu trắng và niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD” để gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 267/KL- KTHS ngày 23/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu “GD” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,150g.

Quá trình điều tra, Nguyễn Chu D khai nhận bản thân sử dụng chất ma túy từ đầu năm 2022; 01 gói nhỏ chứa chất màu trắng mà Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn thu giữ của D vào ngày 15/11/2022 là ma túy Heroine. Nguồn gốc số ma túy có được là vào khoảng 08 giờ ngày 15/11/2022, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 97B1 - 617.15 của D đi từ thị trấn Phủ Thông xuống thành phố Bắc Kạn với mục đích đi chơi và mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến cầu 27 thuộc phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn thì D gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ được 01 gói ma túy với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, D sử dụng đi một ít, số còn lại cất giấu vào trong túi quần sau đó điều khiển xe đi về đến thôn Tân Hoan, xã Tân Tú, huyện B thì bị Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ ma túy.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T202 bên trong có 0,120g (không phải một hai không gam) mẫu chất gửi giám định còn lại cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “GD” cơ quan giám định hoàn trả lại.

- 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy gói một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “D”.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đen trắng, BKS: 97B1 – 617.15; số khung: RLCUE3210GY008182; số máy: E3X9E021136 cũ đã qua sử dụng và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025993; BKS 98B1 – 617.15 mang tên Nguyễn Chu D.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-BT ngày 02/3/2023, Viện kiểm sát nhân D huyện B, tỉnh Bắc Kạn truy tố Nguyễn Chu D về “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị H trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đen trắng, BKS: 97B1 – 617.15; số khung: RLCUE3210GY008182; số máy: E3X9E021136 được mua bằng tiền tích góp của chị Hương và bị cáo D, mục đích mua xe là để hai vợ chồng dùng chung, phục vụ cuộc sống gia đình. Việc anh D sử dụng xe đi mua ma túy chị Hương không biết. Chị Hương đề nghị HĐXX cho chị Hương được nhận lại xe.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Chu D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Do chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đen trắng, BKS: 97B1 – 617.15 là tài sản chung của hai vợ chồng, việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy chị Hương không biết nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe trên cho bị cáo và chị Hương; Bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện B, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng. Đề nghị HĐXX tuyên bố: Nguyễn Chu D phạm tội *"tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Chu D từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T202 bên trong có 0,120g (không phải một hai không gam) mẫu chất gửi giám định còn lại cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “GD” cơ quan giám định hoàn trả lại và 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy gói một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “D”. Tịch thu hóa giá để sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị phần tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đen trắng, BKS: 97B1 – 617.15; số khung: RLCUE3210GY008182; số máy: E3X9E021136; trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô cho chị Hoàng Thị H (vợ của bị cáo D), trú tại: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; trả lại cho bị cáo D 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025993; BKS 98B1 – 617.15 mang tên Nguyễn Chu D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân D huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không ai đề nghị HĐXX hoãn phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của chị Hương trong quá trình điều tra đã đầy đủ, việc chị Hương vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện B và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ các chứng cứ trên, có cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ ngày 15/11/2022, tại thôn Tân Hoan, xã Tân Tú, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Chu D đã có hành vi tàng trữ 0,150g ma túy loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi D sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nội dung Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS) quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Xét thấy Cáo trạng số 11/CT-VKSBT ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân D huyện B, tỉnh Bắc Kạn truy tố Nguyễn Chu D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt, miễn hình phạt bổ sung và án phí; về Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T202 bên trong có 0,120g (không phẩy một hai không gam) mẫu chất gửi giám định còn lại cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu

“GD” cơ quan giám định hoàn trả lại và 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy gói một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “D”; tịch thu hóa giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đen trắng, BKS: 97B1 – 617.15; số khung: RLCUE3210GY008182; số máy: E3X9E021136; sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô; trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô cho chị Hoàng Thị H là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo D 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025993; BKS 98B1 – 617.15 mang tên Nguyễn Chu D là không có căn cứ nên không được HĐXX chấp nhận.

Xét đề nghị của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị H về việc trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đen trắng, BKS: 97B1 – 617.15; số khung: RLCUE3210GY008182; số máy: E3X9E021136 là không có căn cứ nên không được HĐXX chấp nhận. Kết quả điều tra và tranh tụng tại phiên tòa đều thể hiện chiếc xe mô tô trên là tài sản chung của chị Hương và bị cáo. Bị cáo D đã sử dụng chiếc xe mô tô trên đi mua ma túy nên chiếc xe mô tô là phương tiện liên quan đến quá trình thực hiện hành vi phạm tội; do đó, cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước; tuy nhiên, do chiếc xe mô tô trên là tài sản chung của chị Hương và bị cáo, khi bị cáo đi mua ma túy chị Hương không biết nên HĐXX chỉ sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị phần tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đen trắng, BKS: 97B1 – 617.15; số khung: RLCUE3210GY008182; số máy: E3X9E021136 và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025993; BKS 98B1 – 617.15 mang tên Nguyễn Chu D; trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô cho chị Hoàng Thị H.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Ngày 28/8/2006 Nguyễn Chu D bị Tòa án nhân D tỉnh Bắc Kạn xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia”.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là: Bị cáo có ông được thưởng huy chương chiến thắng hạng nhất; có bà được thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất và tặng huân chương hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, là người đồng bào D tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo D vào ngày 15/11/2022 ở khu vực đường 27, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ người này, và cũng không quen biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác minh làm rõ được, nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T202 bên trong có 0,120g (không phẩy một hai không gam) mẫu chất gửi giám định còn lại cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “GD” cơ quan giám định hoàn trả lại và 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy gói một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “D” là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đen trắng, BKS: 97B1 – 617.15; số khung: RLCUE3210GY008182; số máy: E3X9E021136 là công cụ, phương tiện phục vụ cho quá trình thực hiện hành vi phạm tội; tuy nhiên chiếc xe mô tô là tài sản chung của hai vợ chồng bị cáo, việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội chị Hoàng Thị H không biết. Do đó, cần tịch thu hóa giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đen trắng, BKS: 97B1 – 617.15; số khung: RLCUE3210GY008182; số máy: E3X9E021136 và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025993; BKS 97B1 – 617.15 mang tên Nguyễn Chu D; sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô; trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô cho chị Hoàng Thị H (vợ của bị cáo D), trú tại: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người D tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chu D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chu D 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T202 bên trong có 0,120g (không phẩy một hai không gam) mẫu chất gửi giám định còn lại

cùng bao gói cũ, phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “GD” cơ quan giám định hoàn trả lại và 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 (một) mảnh giấy gói một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “D”.

- Tịch thu hóa giá 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đen trắng, BKS: 97B1 – 617.15; số khung: RLCUE3210GY008182; số máy: E3X9E021136 và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025993; BKS 98B1 – 617.15 mang tên Nguyễn Chu D; sung công quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô; trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô cho chị Hoàng Thị H (vợ của bị cáo D), trú tại: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

(Số lượng, hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2023 và ngày 27/3/2023 giữa Công an huyện B với Chi cục thi hành án D sự huyện B).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Chu D.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện B (1);
- Viện KSND tỉnh Bắc Kạn (1);
- TAND tỉnh Bắc Kạn (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn (1);
- Công an huyện B;
- Bị cáo (1);
- Thi hành án DS huyện B (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- NCQLNVLQ; Lưu HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương Thành

Các Hội thẩm nhân D

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thảo

Lăng Văn Thủy

Nguyễn Thị Hương Thành